**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Tuần: 24 . Từ ngày 24/2/2025 đến ngày 28/2/ 2025.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Ngày** | **Buổi** | **Môn** | **Số tiết C/trình** | **Tên bài dạy** |
| **Hai** | **24/ 2** | Sáng | Tiếng việt  Tiếng việt  Toán  TN XH | 277  278  70  47 | Bài 124. oen, oet (Tiết 1)  Bài 124. oen, oet (Tiết 2)  Dài hơn ‒ Ngắn hơn  Cơ thể em (tiết 2). |
| Chiều | Đạo đức  TN XH  HĐTN | 24  48  70 | Trả lại của rơi ( Tiết 1)  Cơ thể em (tiết 3).  SH dưới cờ: Hội diễn văn nghệ |
| **Ba** | **25/ 2** | Sáng | Tiếng việt  Tiếng việt  Tiếng việt  GDTC | 279  280  281  47 | Bài 125. uyên, uyêt (Tiết 1)  Bài 125. uyên, uyêt (Tiết 2)  TậpViết:Sau bài 124, 125  Chuyền bóng bằng hai tay theo hàng dọc  TC “Vượt chướng ngại vật” |
| **Tư** | **26/ 2** | Sáng | GDTC  Toán  Âm nhạc  Tiếng việt  Tiếng việt | 48  71  24  282  283 | Ôn chuyền bóng bằng hai tay theo hàng dọc  Trò chơi: “Chuyền bóng tiếp sức”  Đo độ dài  Chủ đề Giữ gìn vệ sinh (tiết 3)  Bài 126. uyn, uyt (Tiết 1)  Bài 126. uyn, uyt (Tiết 2) |
| **Năm** | **27/2** | Sáng | Tiếng việt  Tiếng việt  Tiếng việt  Toán  HĐTN | 284  285  286  72  71 | Bài 127: oang oac  Bài 127: oang oac  TậpViết:Sau bài 126, 127  Xăng- ti- mét.  HĐGD theo chủ đề: Công trình công cộng quê em |
| **Sáu** | **28/ 2** | Sáng | Tiếng việt  Tiếng việt  Mĩ thuật  HĐTN | 287  288  24  72 | Kể chuyện *Cá đuôi cờ .*  Bài 129: Ôn tập  Bài 12 : Tạo khối cùng đất nặn (T2).  Sinh hoạt lớp: Điều em học được từ chủ đề Quê hương em . |

Hòa Quang Nam, Ngày 21 tháng 2 năm 2025

**GVCN**



Bùi Thị Thanh Hương

**Tiếng Việt; Lớp 1**

Tên bài: Bài 124: oen oet -Số tiết: 277+278

**Thời gian thực hiện: ngày 24 tháng 2 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

**Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

-HS nhận biết vần **oen, oet**; đánh vần đọc đúng tiếng có các vần **oen, oet**.

-Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **oen**, vần **oet,** ghép đúng các vế câu bt3.

Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Chú hề.*

-Viết đúng các vần **oen, oet,** các tiếng **nhoẻn** ( cười), **khoét** ( tổ) cỡ vừa (trên bảng con).

**Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

-Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, tổ và trong lớp.

-Bày tỏ tình cảm yêu thích và tôn trọng chú hề qua bài tập đọc.

**2. Đồ dùng dạy học**

Giáo viên: Máy tính, máy chiếu để chiếu lên bảng nội dung bài học, bài tập đọc.

Học sinh :*VBT Tiếng Việt 1, tập hai*. Bộ thực hành.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | | | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. **Khởi động: 3 phút**   - Ổn định : hát  - Giới thiệu bài: Hôm nay các em sẽ được học 2 vần mới, đó là **oen, oet**. | | | **-**Hát  -Lắng nghe  -Nhắc lại tựa bài. |
| 1. **Hình thành kiến thức mới : 12phút**   **Khám phá** | | | |
| 1. **Dạy vần oen**   **-** Ai đọc được vần mới này?  + GV chỉ từng chữ o, e, n  - Ai phân tích, đánh vần được vần **oen**?  - GV chỉ mô hình từng vần, yêu cầu học sinh đánh vần và đọc trơn:  **o-e-nờ- oen/ oen**  GV giới thiệu từ khóa: GV chỉ tranh vẽ, hỏi: Tranh vẽ gì?  -Chúng ta có từ mới: nhoẻn cười  GV: **nhoẻn cười** là mở miệng cười tự nhiên, thoải mái.  Trong từ **nhoẻn cười** tiếng nào có vần oen?  -Em hãy phân tích tiếng **nhoẻn**?  -GV chỉ mô hình tiếng **nhoẻn**, yêu cầu học sinh đánh vần đọc trơn: **:nhờ-oen-nhoen-hỏi-nhoẻn/ nhoẻn.**   1. **Dạy vần oet**   **-**Ai đọc được vần mới này?  +GV chỉ từng chữ o, e, t  -Ai phân tích, đánh vần được vần **oet**?  -GV chỉ mô hình từng vần, yêu cầu học sinh đánh vần và đọc trơn: **:o-e-tờ- oet/ oet**  -GV giới thiệu từ khóa: GV chỉ tranh vẽ, hỏi: Tranh vẽ gì?  -Chúng ta có từ mới: khoét tổ  Trong từ khoét tổ tiếng nào có vần oet?  -Em hãy phân tích tiếng **khoét**?  -GV chỉ mô hình tiếng **khoét**, yêu cầu học sinh đánh vần đọc trơn: **:khờ - oet – khoet- sắc- khoét/ khoét**   1. **Củng cố:**   **-**Các em vừa học hai vần mới là gì?  -Các em vừa học hai tiếng mới là tiếng gì? | | | -1 HS đọc : o – e – n  Cả lớp nói: **oen**  **-**Vần oen có âm o đứng trước, e đứng giữa, n đứng cuối.  - HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -Tranh vẽ bạn gái đang nhoẻn miệng cười  -HS lắng nghe.  -Tiếng nhoẻn có vần oen.  -Tiếng nhoẻn có âm nh (nhờ) đứng trước, vần oen đứng sau, đánh vần đọc trơn tiếng nhoen: **nhờ-oen-nhoen-hỏi-nhoẻn/ nhoẻn.**  -HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -1 HS đọc : o –e– t  -Cả lớp nói: **oet**  **-**Vần oet có âm o đứng trước, e đứng giữa, t đứng cuối.  - HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -Tranh vẽ chim đang khoét tổ  -HS lắng nghe.  -Tiếng khoét có vần khoét  -Tiếng khoét có âm kh (khờ) đứng trước, vần oet đứng sau, dấu sắc đặt trên đầu âm e, đánh vần đọc trơn tiếng khoét: **khờ - oet – khoet- sắc- khoét/ khoét**  -HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -Vần oen, vần oet. Đánh vần: **o-e-nờ-oen/oen; o-e-tờ-oet/oet.**  **-** Tiếng **nhoẻn** và tiếng **khoét.** Đánh vần: **nhờ-oen-nhoen-hỏi-nhoẻn/ nhoẻn, khờ - oet – khoet- sắc- khoét/ khoét.** |
| 1. **Luyện tập thực hành: 20 phút** | | | |
| 1. **Mở rộng vốn từ**   **BT1:**  **-**Nêu yêu cầu: Tiếng nào có vần oen? Tiếng nào có vần oet?  -GV chỉ từng từ ngữ dưới mỗi hình, gọi học sinh đánh vần, cả lớp đọc trơn từng từ ngữ:*cưa xoèn xoẹt, hố nông choèn, mặc lòe loẹt.*  *-*GV chỉ từ ngữ không theo thứ tự, yêu cầu cả lớp đọc.  -Yêu cầu HS làm vào VBT: Gạch 1 gạch dưới tiếng có vần **oen**, gạch 2 gạch dưới tiếng có vần **oet.**  **-**Gọi HS trình bày kết quả: Tiếng có vần **oen** (xoèn, choèn)/ tiếng có vần **oet** (xoẹt,loẹt).  -GV chỉ từng tiếng, cả lớp: Tiếng xoèncó vần oen, tiếng xoẹt có vần oet, tiếng choèn có vần oen, tiếng loẹt có vần oet  -Nhận xét.  **BT2:**  -GV nêu yêu cầu ghép đúng  -GV chỉ từng vế câu cho HS đọc  -GV cho HS làm vở BT  -Cho HS trình bày – nhận xét.  -Cả lớ đọc lại kết quả.  **b) Tập viết (bảng con, BT4)**  - Cho HS đọc các vần, tiếng vừa học: **oen, oet, nhoẻn cười, khoét tổ**  **\***GV vừa viết mẫu vừa giới thiệu:  -Vần**oen**: chữ **o** viết trước, chữ  **e** giữa, chữ **n** viết cuối. Chú ý viết liền các nét (không nhấc bút). Vần **oet** tương tự chú ý nét nối giữa chữ **e** và **t**.  HS viết : **oen, oet** (2 lần)  Nhận xét, sửa sai.  -GV vừa viết tiếng **nhoẻn** vừa hướng dẫn. Chú ý độ cao chứ **h** là 5 li, chữ  **n,o,e** 2 li. Làm tương tự với **khoét**, đặt dấu sắc trên **e**  HS viết: **nhoẻn cười, khoét tổ** (2 lần)  Nhận xét, sửa sai. | **-**1 HS đọc, cả lớp đọc  -Cả lớp đọc.  -HS làm vào VBT:  -HS trình bày  -Cả lớp thực hiện  -HS thực hiện  - HS thực hiện  -HS đọc cá nhân, đồng thanh  -HS quan sát, lắng nghe  -HS viết  -HS quan sát, lắng nghe  -HS thực hiện | | |
| **TIẾT 2** | | | |
| **c)Tập đọc: 30 phút**  **\*Giới thiệu bài**  -Gọi 1 HS đọc tên bài  - Yêu cầu HS quan sát tranh. Tranh vẽ cảnh gì?  **\*Hướng dẫn HS luyện đọc**  -GV đọc mẫu.  +Giải nghĩa từ: lòe loẹt, thân thiện  -Luyện đọc từ ngữ:  +GV chỉ từng từ ngữ cho HS đọc: đỏ choen choét, quả cà chua, lòe loẹt, nhoẻn miệng cười, thân thiện, sáng lừng, xem xiếc  -Luyện đọc câu:  +GV cùng HS đếm số câu trong bài: Bài có 8 câu  +GV chỉ từng câu cho HS đọc vỡ  +Chỉ từng câu cho HS đọc nối tiếp.  **\*Thi đọc đoạn, bài:**  +Chia bài làm 3 đoạn- mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn.   1. **Tìm hiểu bài đọc**   -GV nêu yêu cầu: nói tiếp những từ ngữ tả chú hề.  Môi – đỏ choen choét  Mũi – quả cà chua  Áo quần – lòe loẹt  Nụ cười – thân thiện  - Thực hiện theo nhóm đôi  -GV chỉ từng cặp trình bày  -Gv đọc từ đầu tiên– cả lớp đòng thanh lặp lại | | -HS đọc **Chú hề**  **-**HSTL: chú hề  -Lắng nghe  - Lắng nghe  -HS đọc cá nhân, cả lớp.  -HS trả lời: 8 câu  -HS 1 đọc câu 1, cả lớp đọc lại. HS 2 đọc câu 2 cả lớp đọc lại… tương tự với các câu còn lại.  -Đọc nối tiếp cá nhân, cả lớp.  -Thi đọc theo nhóm, tổ.  -HS nhắc lại yêu cầu  -HS thực hiện  -HS trình bày  -Cả lớp thực hiện | |
| 1. **Củng cố và nối tiếp : 5 phút**   -GV mời cả lớp đọc lại nội dung 2 trang sách vừa học, từ tên bài đến bài tập đọc  -Nhận xét giờ học  -Dặn HS về đọc lại bài, chuẩn bị bài cho tiết sau. | | | |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

# TUẦN 24

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: Bài 51. DÀI HƠN - NGẮN HƠN - Số tiết:70

Thời gian thực hiện ngày 24 tháng 2 năm 2025

**1.Yêu cầu cần đạt:**

Có biếu tượng về “dài hơn”, “ngắn hơn”, “dài nhất” “ngắn nhất”.

Thực hành vận dụng trong giải quyết các tinh huống thực tế.

Phát triển các NL toán học : NL giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học

**2. Đồ dùng dạy học:**

- Các băng giấy có độ dài ngắn khác nhau.

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
| 1.Hoạt động khởi động 3’  - Cho HS thực hiện Các hoạt động sau theo cặp: | - HS thực hiện |
| GVHD Mỗi HS lấy ra một băng giấy, hai bạn cạnh nhau cùng nhau quan sát các băng giấy, nói cho bạn nghe: băng giấy nào dài hơn, băng giấy nào ngắn hơn. | Đại diện cặp HS gắn hai băng giấy của mình lên bảng và nói cách nhận biết băng giấy nào dài hơn, băng giấy nào ngắn hơn. |
| 2. Hoạt động hình thành kiến thức mới 15’  Hoạt động 1:  1.Cho HS quan sát tranh, nhận xét bút chì xanh *dài hơn* bút chì đỏ, bút chì đỏ *ngắn hơn* bút chì xanh. | - HS nói suy nghĩ và cách làm của mình để biết bút chì nào dài hơn, bút chì nào ngắn hơn. |
| 2.GV gắn hai băng giấy lên bảng | HS chỉ vào băng giấy dài hơn, nói: “Băng giấy đỏ dài hơn băng giấy xanh; Băng giấy xanh ngắn hơn băng giấy đỏ”. |
| 3.Thực hiện theo nhóm 4: bốn bạn trong nhóm đặt các băng giấy của mình lên bàn, nhận xét băng giấy nào dài nhất, băng giấy nào ngắn nhất. | - HS thực hiện |
| 3.Hoạt động luyện tập thực hành, 10’ |  |
| **Bài 1.** ChoHS thực hiện các thao tác:  - Quan sát hình, trong từng trường hợp xác định: Đồ vật nào dài hơn? Đồ vật nào ngắn hơn? Chiếc thang nào dài hơn? Chiếc thang nào ngắn hơn? | - HS thực hiện  - Giải thích cho bạn nghe. |
| **Bài 2.** ChoHS thực hiện các thao tác:  - Quan sát hình vẽ, đặt câu hỏi cho bạn sử dụng các từ “dài hơn”, “ngắn hơn”, “dài nhất”, “ngắn nhất” để nói về các chiếc váy có trong bức tranh. | - Một vài cặp HS chia sẻ trước lớp. |
| **Bài 3.** Cho HS thực hiện các thao tác:  - Quan sát hình vẽ, đặt câu hỏi cho bạn sử dụng các từ “cao hơn”, “thấp hơn”, để mô tả các con vật. | - Một vài cặp HS chia sẻ trước lớp. |
| 4.Hoạt động vận dụng 5’  **Bài 4.** Cho HS thực hiện các thao tác:  Quan sát hình vẽ, đặt câu hỏi cho bạn sử dụng các từ “cao hơn”, “thấp hơn”, “cao nhất”, “thấp nhất” để mô tả mọi người trong bức tranh. | - HS thực hiện |
| \* HS chơi trò chơi “Bạn nào cao hơn, bạn nào cao nhất” theo nhóm: HS trong nhóm đứng cùng nhau, dùng các từ “cao hơn”, “thấp hơn”, “cao nhất”, “thấp nhất” để nói về bản thân, chẳng hạn: Tớ cao hơn Lan; Tớ thấp hơn Nam, ... | - HS so sánh một số đồ dùng như bút chì, tẩy, hộp bút, ... với bạn rồi nói kết quả, chẳng hạn: Bút chì của tớ dài hơn bút chì của bạn, ... |
| 5.Củng cố và nối tiếp 2’  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý?  - Về nhà, em hãy tìm tình huống thực tế liên quan đến so sánh độ dài, chiều cao sử dụng các từ “dài hơn”, “ngắn hơn”, “cao hơn”, “thấp hơn” để hôm sau chia sẻ với các bạn. |  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

Môn: Tự nhiên và xã hội – Lớp 1

**Tên bài học**  **BÀI 14: CƠ THỂ EM ( Tiết 2) , số tiết : 47**

**Thời gian thực hiện: Ngày 24 tháng 2 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt :**

**a. Năng lực đặc thù**

\*Về nhận thức khoa học:

- Xác định được tên, hoạt động của các bộ phận bên ngoài cơ thể

- Nhận biết được bộ phận riêng tư của cơ thể

- Nêu được những việc cần làm để giữ vệ sinh cơ thể và lợi ích của việc làm đó

\*Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh

- Phân biệt được con trai và con gái

- Tự đánh giá được việc giữ vệ sinh cơ thể

\*Về vận dụng kiến thưc, kĩ năng đã học

- Có ý thức giúp đỡ người có tay, chân không cử động được

- Có ý thức thực hiện giữ vệ sinh cơ thể hằng ngày

**b. Phẩm chất:**

-Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ cơ thể của mình.

- Chăm chỉ: Có thói quen cho bản thân

**c. Năng lực chung:**

- Năng lực giải quyết vấn đề: Nêu được việc làm để giữ vệ sinh cơ thể

- Năng lực giao tiếp hợp tác: Sử dụng lời nói phù hợp với các thành viên trong lớp học khi thảo luận hoặc trình bày ý kiến.

-Nhân ái: yêu thương , tôn trọng bạn bè, thầy cô

**2. Đồ dùng dạy học:**

a.GV: Các hình trong SGK, video clip bài hát “Ô sao bé không lắc”, hình vẽ cơ thể con trai và con gái với đầy đủ các bộ phận bên ngoài của cơ thể (bao gồm cả cơ quan sinh dục ngoài của con trai và con gái)

b.HS: Vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 1

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

**Tiết 2**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 3 phút).**  - Ổn định  + Gọi HS nêu tên một số loài thực vật và động vật mà em biết  - Giới thiệu bài: Cho HS nghe, hát và múa theo bài hát “Ồ sao bé không lắc” và dẫn dắt vào bài học  **2. Hình thành kiến thức mới ( 28 phút).**  **Hoạt động 3: Quan sát hình vẽ, phát hiện hoạt động của một số bộ phận cơ thể**  a. Mục tiêu  Nếu được tên một số bộ phận cơ thể và hoạt động của chúng.  b. Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, quan sát.  c. Cách tiến hành | | |
| *Bước 1: Làm việc theo cặp*  *Bước 2: Làm việc cả lớp* | - HS quan sát các hình trang 97 (SGK), một HS đặt câu hỏi, HS kia trả lời. Sau đó đổi lại (xem1 gợi ý về cách đặt câu hỏi và trả lời ở phần Phụ lục).  - Một số cặp xung phong thể hiện kết quả các em đã luyện tập theo cặp. Cả lớp heo dõi để nhận xét về cách đặt câu hỏi và cách trả lời của các bạn.  - Kết thúc hoạt động này, HS rút ra được kết luận như phần chốt lại kiến thức ở rang 98 (SGK). | |
| **Hoạt động 4: Thảo luận về những khó khăn gặp phải khi tay hoặc chân không cử động được .**  a. Mục tiêu  - Nhận biết được vai trò của tay và chân trong cuộc sống thường ngày. - Có ý thức giúp đỡ những người có tay, chân không cử động được.  b. Phương pháp: Hoạt động nhóm,thuyết trình, vấn đáp  c. Cách tiến hành | | |
| *Bước 1: Làm việc theo nhóm*    *Birớc 2: Làm việc cả lớp*  **3. Củng cố và nối tiếp ( 4 phút).**  - Bài học hôm nay em biết thêm được điều gì?  - Nhận xét giờ học  - Về nhà các em ôn lại bài học và chuẩn bị trước cho bài học sau. | | HS thảo luận các câu hỏi:  - Kể ra những việc tay và chân có thể làm được trong cuộc sống thường ngày.  - Nếu những khó khăn đối với người có tay hoặc chân không cử động được  - Khi gặp những người có chân hoặc tay không cử động được cần  sự hỗ em sẽ làm gì?  - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận trước lớp. Các nhóm khác  - Kết thúc hoạt động này, HS đọc lời con ong trang 98 (SGK).  - HS chú ý lắng nghe. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy : Không**

**Môn: Đạo đức-Lớp 1**

Bài 11. **TRẢ LẠI CỦA RƠI** ( tiết 1))-**Số tiết: 24**

**Thời gian thực hiện: ngày 24 tháng 2 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt:**

Học xong bài ày, HS cần đạt được những yêu cầu sau:

- Giải thích được vì sao nên trả lại của rơi khi nhặt được.

- Xác định được một số người phù hợp, đáng tin cậy có thể giúp em trả lại của rơi khi nhặt được ở trường, ở ngoài đường và những nơi công cộng khác.

- Thực hiện trả lại của rơi mỗi khi nhặt được.

- Đồng tình với hành vi thật thà, không tham của rơi, không đồng tình với những thái độ, hành vi không chịu trả lại của rơi.

\*Tích hợp GDLTCM,Đ Đ,LS:

– Nêu được một số biểu hiện của tính thật thà.

– Biết vì sao phải thật thà.

– Thực hiện việc làm thật thà như: nhặt được của rơi trả lại người đánh mất; không lấy đồ dùng của người khác; biết nhận lỗi khi nói hoặc làm sai; ...

**2. Đồ dùng dạy học**

\* GV: - SGK Đạo đức 1. Khởi động, tranh minh họa - Một số đạo cụ để sử dụng khi đóng vai.

\* HS: - SGK

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
| **1. Khởi động : 4p**  - Cho HS hát bài "Bà còng đi chợ"  - Thảo luận chung:  + Bạn Tôm, bạn Tép trong bài hát đã làm gì?  + Việc làm của 2 bạn đó có đáng khen không? Vì sao?  - HS HS suy nghĩ, nhớ lại và chia sẻ các câu hỏi:  + Em hoặc người thân của em đã bao giờ bị mất tiền hoặc mất đồ chưa?  + Khi bị mất tiền hoặc mất đồ, em hoặc người thân của em cảm thấy như thế nào?  + Em đã bao giờ trả lại của rơi chưa? Em cảm thấy thế nào khi làm việc đó?  - Gv dẫn dắt vào bài học  **2. Hình thành kiến thức mới: 28p**  **HĐ 1**. Kể chuyện theo tranh  a) Mục tiêu:  - HS giải thích được vì sao cần phải trả lại của rơi khi nhặt được.  - HS phát triển năng lực giao tiếp, tư duy sáng tạo  b) Cách tiến hành  - HD HS quan sát tranh mục a trang 56 và chuẩn bị kể chuyện theo tranh  - Cho HS bình chọn bạn kể hay nhất  - GV kể lại nội dung câu chuyện  - Cho HS cả lớp thảo luận các câu hỏi:  + Mẹ Lan cảm thấy thế nào khi bị mất ví?  + Việc làm của cậu bé trong câu chuyện đã mang lại điều gì?  \*Tích hợp GDLTCM,Đ Đ,LS:  – Nêu được một số biểu hiện của tính thật thà.  – Biết vì sao phải thật thà.  – Thực hiện việc làm thật thà như: nhặt được của rơi trả lại người đánh mất; không lấy đồ dùng của người khác; biết nhận lỗi khi nói hoặc làm sai; ...  **HĐ 2.** Tìm những người phù hợp có thể giúp em trả lại của rơi 11p  a) Mục tiêu:  HS xác định được người phù hợp, đáng tin cậy, có thể giúp em trả lại của rơi cho người mất khi nhặt được  b) Cách tiến hành  - HD HS tham khảo hình vẽ ở mục c (SGK) trang 57 và nêu rõ người phù hợp, đáng tin cậy có thể nhờ giúp đỡ khi các em nhặt được của rơi trong từng tình huống cụ thể.  - Gv kết luận: Khi nhặt được của rơi, nếu không biết đó là của ai để tự trả lại, em có thể nhờ những người đáng tin cậy để nhờ giúp đỡ  **3. Luyện tập, thực hành**  **\***Nhận xét hành vi  a) Mục tiêu:  - HS phân biệt hành vi thật thà và không thật thà khi nhặt được của rơi.  - Biết đồngtình với hành vi thật thà trả lại của rơi, không đồng tình với hành vi tham của rơi  - HS phát triển năng lực tư duy phê phán  b) Cách tiến hành  - Yêu cầu HS xem tranh trong phần Luyện tập ở mục a SGK trang 37 để tìm lời yêu thương phù hợp với từng tranh  - Mời HS nói lời yêu thương cho tranh 1  - GV kết luận  \* Tương tự cho tranh 2,3  \* Đóng vai  a) Mục tiêu:  - HS có kĩ năng nói lời yêu thương với người thân trong gia đình  - HS được phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác  b) Cách tiến hành  - HD HS quan sát tranh mục a trang 57 để đưa ra  nhận xét, đánh giá việc làm của bạn nào thể hiện tính thật thà? Vì sao?  - Mời HS trình bày ý kiến và hỏi thâm: Em sẽ làm gì khi chứng kiến việc làm của các bạn?  - Kết luận  **3. Củng cố và nối tiếp :3p**  **-** Nhắc lại nội dung bài  - Nhận xét  - Chuẩn bị bài sau | - Hát tập thể  - Phát biết ý kiến  - Chia sẻ theo cặp đôi  - Theo nhóm đôi  - HS kể chuyện trước lớp (HS có thể tưởng tượng và kể câu chuyện theo các cahs khác nhau)  - Xung phong trả lời  - Làm việc theo nhóm 4  - Đại diện nhóm trình bày  - Các nhóm còn lại nhận xét  - Làm việc cá nhân, dựa vào tranh để kể nội dung câu chuyện  - Xung phong kể lại nội dung câu chuyện  - Làm việc cá nhân  - Chia sẻ với bạn bên cạnh  - Xung phong trình bày ; HS khác nhận xét bổ sung |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy : không**

Môn: Tự nhiên và xã hội – Lớp 1

**Tên bài học :** **BÀI 14: CƠ THỂ EM ( Tiết 3) , số tiết :48**

**Thời gian thực hiện: Ngày 24 tháng 2 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt :**

**a. Năng lực đặc thù**

\*Về nhận thức khoa học:

- Xác định được tên, hoạt động của các bộ phận bên ngoài cơ thể

- Nhận biết được bộ phận riêng tư của cơ thể

- Nêu được những việc cần làm để giữ vệ sinh cơ thể và lợi ích của việc làm đó

\*Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh

- Phân biệt được con trai và con gái

- Tự đánh giá được việc giữ vệ sinh cơ thể

\*Về vận dụng kiến thưc, kĩ năng đã học

- Có ý thức giúp đỡ người có tay, chân không cử động được

- Có ý thức thực hiện giữ vệ sinh cơ thể hằng ngày

**b. Phẩm chất:**

-Trách nhiệm: Có ý thức bảo vệ cơ thể của mình.

- Chăm chỉ: Có thói quen cho bản thân

**c. Năng lực chung:**

- Năng lực giải quyết vấn đề: Nêu được việc làm để giữ vệ sinh cơ thể

- Năng lực giao tiếp hợp tác: Sử dụng lời nói phù hợp với các thành viên trong lớp học khi thảo luận hoặc trình bày ý kiến.

- Nhân ái: yêu thương , tôn trọng bạn bè, thầy cô

**2. Đồ dùng dạy học:**

a.GV: Các hình trong SGK, video clip bài hát “Ô sao bé không lắc”, hình vẽ cơ thể con trai và con gái với đầy đủ các bộ phận bên ngoài của cơ thể (bao gồm cả cơ quan sinh dục ngoài của con trai và con gái)

b.HS: Vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 1

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu :**

**Tiết 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động ( 3 phút).**  - Ổn định  + Gọi HS nêu tên một số loài thực vật và động vật mà em biết  - Giới thiệu bài: Cho HS nghe, hát và múa theo bài hát “Ồ sao bé không lắc” và dẫn dắt vào bài học  **2. Hình thành kiến thức mới ( 28 phút)**  KHÁM PHÁ KIẾN THỨC MỚI  **Hoạt động 5: Tìm hiểu về các việc cần làm để giữ cơ thể sạch sẽ**   1. Mục tiêu :Nêu được những việc cần làm để giữ vệ sinh cơ thể.   b. Phương pháp: Hoạt động nhóm,thuyết trình, vấn đáp, quan sát.  c.Cách tiến hành | |
| *Bước 1: Làm việc theo nhóm*  *Bước 2: Làm việc cả lớp* | HS quan sát các hình trang 99 (SGK) và trả lời câu hỏi: Các bạn trong mỗi hình đang làm gì để giữ cơ thể sạch sẽ?  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời, |
| **Hoạt động 6: Tự đánh giá về việc giữ vệ sinh cơ thể**  a. Mục tiêu  - Chia sẻ về những việc làm hằng ngày để giữ vệ sinh cơ thể.  - Tự đánh giá, tìm ra thói quen chưa tốt cần thay đổi (nếu có) để giữ sạch cơ thể.  - Nhận biết được lợi ích của việc giữ vệ sinh cơ thể.  b. Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp.  c. Cách tiến hành | |
| *Bước 1: Làm việc theo cặp*  *Bước 2: Làm việc cả lớp*  **3. Củng cố và nối tiếp ( 4 phút).**  - Bài học hôm nay em biết thêm được điều gì?  - Nhận xét giờ học  - Về nhà các em ôn lại bài học và chuẩn bị trước cho bài học sau. | * HS lần lượt hỏi và trả lời nhau các câu hỏi:   + Hằng ngày, bạn đã làm gì để giữ sạch cơ thể của mình? Cơ thể sạch sẽ có lợi ich gi?  + Bạn thấy mình cần thay đổi thói quen gì để giữ cơ thể sạch sẽ?  - Một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp. Các cặp khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.  - Kết thúc hoạt động này, HS nhận biết được sự cần thiết phải giữ vệ sinh cơ thể “Giữ cơ thể luôn sạch sẽ để giúp em mạnh khoẻ và phòng tránh bệnh tật ”  - HS chú ý lắng nghe. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy : không**

# 

**Tiếng Việt; Lớp 1**

**Tên bài:Bài 125: uyên uyêt Số tiết: 279+280**

**Thời gian thực hiện: ngày 25 tháng 2 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

|  |
| --- |
| - Nhận biết các vần uyên, uyêt; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần uyên, uyêt.  - Ghép đúng chữ (có vần uyên, vần uyêt) với hình tương ứng.  - Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc Vầng trăng khuyết.  - Viết đúng các vần uyên, uyêt, các tiếng khuyên, duyệt (binh) cỡ vừa (trên bảng con). |

- Khơi gợi tình yêu thiên nhiên, yêu động vật.

- Kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét.

**\* Quốc phòng an ninh:**Giới thiệu tranh ảnh hoặc những đoạn phim về duyệt binh của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân Việt Nam

**2. Đồ dùng dạy học**

GV: Máy tính, máy chiếu để chiếu lên bảng nội dung bài học, bài tập đọc.

HS:*VBT Tiếng Việt 1, tập hai*; Bộ thực hành TV

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | | | **Hoạt động của HS** |
| **1.Hoạt động mở đầu: 3’**  - HS hát. Giới thiệu bài: Hôm nay các em sẽ được học 2 vần mới, đó là **uyên - uyêt**.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 15’** | | | **-**Hát  - 2 hs đọc đề bài |
| **a.Dạy vần uyn**  **-** Ai đọc được vần mới này?  + GV chỉ từng chữ u, y, ê, n  - Ai phân tích, đánh vần được vần **uyên**?  - GV chỉ mô hình từng vần, yêu cầu học sinh đánh vần và đọc trơn:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **uyên** | | | | **u** | **yê** | **n** |   **u-yê-nờ- uyên/ uyên**  GV giới thiệu từ khóa: GV chỉ tranh vẽ, hỏi: Tranh vẽ gì?  -Chúng ta có từ mới: chim vành khuyên  GV: chỉ tranh **chim vành khuyên** và giới thiệu them về loại chim này  Trong từ chim vành khuyên tiếng nào có vần uyên?  -Em hãy phân tích tiếng **khuyên**?  -GV chỉ mô hình tiếng **tuyn**, yêu cầu học sinh đánh vần đọc trơn:   |  |  | | --- | --- | | **khuyên** | | | **kh** | **uyên** |     **:tờ - uyn – tuyn/ tuyn**  **b.Dạy vần uyêt**  **-**Ai đọc được vần mới này?  +GV chỉ từng chữ u, y, ê, t  -Ai phân tích, đánh vần được vần **uyêt**?  -GV chỉ mô hình từng vần, yêu cầu học sinh đánh vần và đọc trơn:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **uyêt** | | | | **u** | **yê** | **t** |   **:u-y- ê - tờ- uyên/ uyêt**  -GV giới thiệu từ khóa: GV chỉ tranh vẽ, hỏi: Tranh vẽ gì?  -Chúng ta có từ mới: duyệt binh  Trong từ duyệt binh tiếng nào có vần uyêt?  -Em hãy phân tích tiếng **duyệt**?  -GV chỉ mô hình tiếng **duyệt**, yêu cầu học sinh đánh vần đọc trơn:   |  |  | | --- | --- | | **duyệt** | | | **d** | **uyệt** |     **:dờ - uyêt – duyêt- nặng- duyệt/ duyệt**  **\*QP – AN**: GV mở đoạn video duyệt binh cho HS xem   1. **Củng cố:**   **-**Các em vừa học hai vần mới là gì?  -Các em vừa học hai tiếng mới là tiếng gì?  \***Giải lao**: Hát | | | -1 HS đọc : u – y –ê - n  Cả lớp nói: **uyn**  **-**Vần uyn có âm u đứng trước, yê đứng giữa, n đứng cuối.  - HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -Tranh vẽ chim vành khuyên.  -HS lắng nghe.  Tiếng khuyên có vần uyên.  -Tiếng khuyên có âm kh(khờ) đứng trước, vần uyên đứng sau, đánh vần đọc trơn tiếng tuyn: **khờ - uyên – khuyên/ khuyên**.  -HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -1 HS đọc : u – y – ê - t  Cả lớp nói: **uyêt**  **-**Vần uyêt có âm u đứng trước, yê đứng giữa, t đứng cuối.  - HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -Tranh vẽ các chú bộ đội đang duyệt binh  -HS lắng nghe.  Tiếng duyệt có vần duyệt.  -Tiếng duyệt có âm d (dờ) đứng trước, vần uyêt đứng sau, dấu nặng đặt dưới âm ê, đánh vần đọc trơn tiếng buýt: **dờ - uyêt – duyêt – nặng – duyệt/ duyệt.**  -HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -Cả lớp cùng xem  -Vần uyên, vần uyêt. Đánh vần: **u-y-ê -nờ-uyên/uyn; u-y-ê-tờ-uyêt/uyêt.**  **-** Tiếng **khuyên** và tiếng **duyệt.** Đánh vần: **khờ-uyên-khuyên/khuyên; dờ-uyêt-duyêt-nặng-duyệt/duyệt.** |
| **3. Hoạt động luyện tập thực hành: 17’** | | | |
| **3.1. Mở rộng vốn từ**  **BT2 :**  **-**Nêu yêu cầu: Ghép chữ với hình cho đúng  -GV chỉ từng từ ngữ, gọi học sinh đánh vần, cả lớp đọc trơn từng từ ngữ: *thuyền buồm, truyện cổ, trăng khuyết, đàn nguyệt , trượt tuyết, bóng chuyền.*  *-*GV chỉ từ ngữ không theo thứ tự, yêu cầu cả lớp đọc.  -Yêu cầu HS làm vào VBT: Nối từ ngữ ứng với hình.  **-**Gọi HS trình bày kết quả ( tranh 1 : trượt tuyế, tranh 2:trăng khuyế, tranh 3:truyện cổ, tranh 4: đàn nguyệt, tranh 5: thuyền buồm, tranh 6: bóng chuyền)  -GV chỉ từng hình, cả lớpđọc từ ngữ  -Nhận xét.  **3.2.Tập viết (bảng con, BT4)**  - Cho HS đọc các vần, tiếng vừa học: **uyên, uyêt, chim vành huyên, duyệt binh.**  **\***GV vừa viết mẫu vừa giới thiệu:  -Vần **uyên**: chữ **u** viết trước, chữ **yê** viết giữa, chữ **n** viết cuối. Chú ý viết liền các nét (không nhấc bút). Vần **uyêt** tương tự chú ý nét nối giữa chữ **y** và **t**.  HS viết : **uyên, uyêt** (2 lần)  Nhận xét, sửa sai.  -GV vừa viết tiếng **khuyên** vừa hướng dẫn. Chú ý độ cao chứ **k,h,y** là 5 li, chữ **u,ê,n** 2 li, cách nối nét từ **kh** sang **u**. Làm tương tự với **duyệt**, đặt dấu nặng dưới **ê**  HS viết: **chim vành khuyên, duyệt binh**(2 lần)  Nhận xét, sửa sai. | | **-**1 HS đọc, cả lớp đọc  -Cả lớp đọc.  -HS làm vào VBT  -HS trình bày  -Cả lớp thực hiện  -HS đọc cá nhân, đồng thanh  -HS quan sát, lắng nghe  -HS viết  -HS quan sát, lắng nghe  -HS thực hiện | |
| **TIẾT 2** | | | |
| **3.3.Tập đọc: 33’**  **\*Giới thiệu bài**  -Gọi 1 HS đọc tên bài  - Yêu cầu HS quan sát tranh. Tranh vẽ cảnh gì?  **\*Hướng dẫn HS luyện đọc**  -GV đọc mẫu  **-** GV giải nghĩa từ huyền ảo (vừa như thật vừa như mơ , đẹp kì lạ và bí ẩn, gặm (cắn dần, hủy hoại từng miếng một để ăn)  -Luyện đọc từ ngữ:  +GV chỉ từng từ ngữ cho HS đọc: Tuyn, Kít, xoắn xuýt, đôi khi, đừa dai, huýt sáo, nghịch, suýt ngã, kêu váng.  -Luyện đọc câu:  +GV cùng HS đếm số câu trong bài: Bài có 8 câu  +GV chỉ từng câu cho HS đọc vỡ  +Chỉ từng câu cho HS đọc nối tiếp.  **\*Thi đọc đoạn, bài:**  +Chia bài làm 3 đoạn- mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn.  **\*Tìm hiểu bài đọc**  -GV nêu yêu cầu: **Ghép đúng**(ghép vế câu ở bên trái phù hợp với vế câu ở bên phải để tạo thành câu)  -Chỉ từng cụm từ yêu cầu cả lớp đọc.  -Yêu cầu HS làm vào VBT.  -Gọi HS trình bày kết quả.  -GV chỉ từng ý, cả lớp đồng thanh.  -Nhận xét | -HS đọc **Vầng trăng khuyết**  **-**HSTL: biển, thuyền, trăng.  -Lắng nghe  -HS đọc cá nhân, cả lớp  -HS trả lời: 8 câu  -HS 1 đọc câu 1, cả lớp đọc lại. HS 2 đọc câu 2 cả lớp đọc lại… tương tự với các câu còn lại.  -Đọc nối tiếp cá nhân, cả lớp.  -Thi đọc theo nhóm, tổ.  -HS nhắc lại yêu cầu  -Cả lớp đọc  -HS thực hiện vào VBT  -HS trình bày  -Cả lớp thực hiện | | |
| **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp: 2’**  -GV mời cả lớp đọc lại nội dung 2 trang sách vừa học, từ tên bài đến bài tập đọc (không đọc bài tập nối ghép).  -Nhận xét giờ học  -Dặn HS về đọc lại bài, chuẩn bị bài cho tiết sau. | | | |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

TV\_– lớp 1

Tên bài học: Tập viết (Sau bài 124-125 ) - Số tiết: 281

Thời gian thực hiện: Ngày 25 tháng 2 năm 2025

1. Yêu cầu cần đạt

**a.Phát triển năng lực đặc thù-năng lực ngôn ngữ.**

- Viết đúng các vần **oen, oet, uyên, uyêt ,** các từ ngữ, **nhoẻn, khoét, khuyên, duyệt**  kiểu chữ viết thường, cỡ vừa và cỡ nhỏ (làm quen).

- Chữ viết rõ ràng, đều nét, đặt dấu thanh đúng vị trí.

**b. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất.**

- Kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Biết quan sát, lắng nghe, tự chuẩn bị dồ dùng học tập, ngồi viết đúng tư thế.

**2.Đồ dùng dạy học**

GV- Máy chiếu/ bảng phụ viết mẫu chữ (vần, từ ngữ) trên dòng kẻ ô li.

HS- Vở Luyện viết 1, tập hai.

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| * + - 1. **Khởi động (3 phút)**   Hát khởi động   * + - 1. **Hoạt động cơ bản (30 phút)**   **Giới thiệu bài: Nêu mục tiêu bài học**  - Tập viết các vần và từ ngữ có vần vừa học ở bài 120, 121, viết chữ cỡ vừa.  - Bắt đầu luyện viết chữ cỡ nhỏ.  **Luyện tập**  ***HĐ 1. Viết chữ cỡ nhỡ***  -GV chỉ cho HS đọc các vần và từ ngữ (cỡ nhỡ): **oen, oet, uyên, uyêt, nhoẻn, khoét, khuyên, duyệt**-GV yêu cầu HS nói cách viết các vần **oen, oet, uyên, uyêt**  **-**GV vừa viết mẫu vừa hướng dẫn HS viết các vần, tiếng, tập trung vào các từ chứa vần mới, nhắc HS chú ý cách nối nét, vị trí đặt dấu thanh.  -GV cho HS mở vở Luyện viết 1, tập hai, nhìn chữ mẫu, tập viết.  ***HĐ 2. Viết chữ cỡ nhỏ***  - GV chỉ cho cả lớp đọc các từ ngữ (cỡ nhỏ) trên bảng hoặc trong vở Luyện viết 1, tập hai: **nhoẻn, khoét, khuyên, duyệt**  - GV viết mẫu, hướng dẫn HS viết các từ ngữ cỡ nhỏ.  +Độ cao các con chữ thế nào?  +Khoảng cách giữa các tiếng?  - GV cho HS viết vào vở Luyện viết  **3.Củng cố, nối tiếp (2 phút)**  **-**GV khen ngợi những HS viết đúng, viết đẹp.  - Nhắc những em chưa hoàn thành bài viết trong vở Luyện viết 1, tập hai về nhà tiếp tục luyện viết.  - Nhận xét tiết học, tuyên dương | -HS hát  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS phát biểu  -HS lắng nghe  -HS thực hiện  -HS đọc  -HS thực hiện  -HS lắng nghe và thực hiện |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy:không**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

TUẦN 24

**GDTC-Lớp 1**

**BÀI 47:HỌC CHUYỀN BÓNG BẰNG HAI TAY THEO HÀNG DỌC**

**TRÒ CHƠI: “VƯỢT CHƯỚNG NGẠI VẬT”-Tiết 47**

**Thời gian thực hiện: ngày 25 tháng 2 năm 2025**

1.**Yêu cầu cần đạt:**

-Biết thực hiện vệ sinh sân tập, chuẩn bị dụng cụ trong tập luyện.

- Thực hiện được chuyền bóng bằng hai tay trên đầu, sang phải, sang trái, qua hai chân ra sau..

-Biết quan sát tranh ảnh và động tác mẫu của GV để tập luyện.

-Tích cực tham gia tập luyện và các trò chơi

**2. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường TH Hòa Quang Nam

**- Phương tiện:** GV và HS chuẩn bị trang phục thể thao,tranh ảnh minh họa bài học, một số dụng cụ phục vụ trò chơi.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
|  |  | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1.Hoạt động mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “bật qua chướng ngại vật”  **2. Hình thành kién thức mới:**  **Hoạt động 1**  **\* Kiến thức.**  - Động tác chuyền bóng bằng hai tay trên đầu ra sau.  chuyền bóng bằng hai tay qua đầu  - Động tác chuyền bóng bằng hai tay sang phải ra sau  chuyền bóng bằng hai tay sang phải  \***Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Thi đua giữa các tổ  \* Trò chơi “Vượt chướng ngại vật”.  **Hoạt động 2**  \***Kiến thức**  - Động tác chuyền bóng bằng hai tay sang trái ra sau.  chuyền bóng bằng hai tay sang trái  - Động tác chuyền bóng bằng hai tay qua hai chân ra sau.  chuyền bóng bằng hai tay qua chân ra sau  \***Luyện tập**  **Hoạt động 3**  \***Kiến thức**  - Ôn động tác chuyền bóng bằng hai tay qua đầu, sang phải, sang trái và qua hai chân ra sau.  \***Luyện tập**  **3.Củng cố và nối tiếp**  \* Thả lỏng cơ toàn thân.  \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  \* Xuống lớp | 5 – 7’  2 x 8 N  16-18’  2 Lần  2 lần  4 lần  1 lần  3-5’  4- 5’ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi  Cho HS quan sát tranh  GV thực hiện động tác mẫu  GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - GV thổi còi cho HS tập.  - GV quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.  - Cho HS chơi thử và chơi chính thức.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  Tổ chức giảng dạy như hoạt động 1  Nhắc lại cách thực hiện động tác chuyền bóng bằng hai tay qua đầu, sang phải, sang trái và qua hai chân ra sau.  Tổ chức giảng dạy như phần luyện tập của hoạt động 1.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.  - Đội hình HS quan sát tranh  HS quan sát GV làm mẫu  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  ***ĐH tập luyện theo tổ***  GV  - Từng tổ lên thi đua, trình diễn   ----------   ----------    HS thực hiện thả lỏng  - ***ĐH kết thúc*** |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**TUẦN 24**

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: Bài 52. ĐO ĐỘ DÀI - Số tiết:71

Thời gian thực hiện ngày 26 tháng 2 năm 2025

**1.Yêu cầu cần đạt:**

- Biết đo độ dài bằng nhiều đơn vị đo khác nhau như: gang tay, sải tay, bước chân, que tính, ...

- Thực hành đo chiều dài bảng lớp học, bàn học, lóp học, ...

- Phát triển các NL toán học:giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học.

**2. Đồ dùng dạy học:**

GV: Một số đồ dùng để đo như: que tính, kẹp giấy, ...

HS: Chiếc bút, cái lược

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 1.Hoạt động khởi động 5’  - Cho HS thực hiện các hoạt động sau theo cặp: | - Quan sát tranh và chia sẻ với bạn xem các bạn nhỏ trong bức tranh đang làm gì? (Đo độ dài bằng gang tay, sải tay, bước chân, ...). |
| - Hãy suy nghĩ xem, ngoài gang tay, sải tay, bước chân chúng ta có thể dùng cái gi để đo? |  |
| 2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: 13’  Hoạt động 1:  . GV hướng dẫn HS đo bằng gang tay, sải tay, bước chân: | - HS thực hiện |
| GV hướng dần mẫu, gọi HS lên bảng thực hành theo mẫu cho các bạn xem, nói kết quả đo, chẳng hạn: Chiếc bàn dài khoảng 10 gang tay. | - HS thực hiện |
| 2.Cho HS thực hành đo theo nhóm, ghi lại kết quả đo, chẳng hạn: | - HS thực hành đo theo nhóm |
| - Đo bàn học bằng gang tay, đo chiều dài lớp học bằng bước chân, đo chiều dài bảng lớp bàng sải tay, đo ghế ngồi của em bằng que tính. | - Đại diện một số nhóm báo cáo kết quả đo trước lớp. |
|  | - HS nhận xét, qua thực hành rút ra kinh nghiệm khi đo và ghi kết quả đo. |
| - GV nhận xét cách đo của các nhóm, nhắc HS các lưu ý khi đo. Đặt câu hỏi giúp HS hiểu có thể dùng gang tay, sải tay, bước chân để đo độ dài nhưng cũng có thế dùng que tính hoặc các vật khác để đo. |  |
| 3:Hoạt động luyện tập ,thực hành.7p  **Bài 1.** – ChoHS thực hiện các thao tác: | - HS thực hiện |
|  | - Quan sát tranh vẽ, nói với bạn về hoạt động của các bạn trong tranh.  - Nói kết quả đo (đã thực hiện ở hoạt động ở phần B). |
| **Bài 2.** HS thực hiện các thao tác sau rồi trao đối với bạn:  - Quan sát hình vẽ, nêu chiều dài của chiếc bút, của chiếc lược. |  |
| Nhận xét: Có thể dùng kẹp giấy, kim băng hoặc các đồ vật khác đế đo độ dài; cùng một vật đo bằng các đồ vật khác nhau thì có kết quả khác nhau (chiếc bút dài bằng 6 ghim giấy và dài bằng 4 cái tẩy). |  |
| 4.Hoạt động vận dụng 5’  **Bài 3.** – ChoHS thực hiện các thao tác: | Quan sát hình vẽ, đặt câu hỏi cho bạn sử dụng các từ “cao hơn”, “thấp hơn' “cao nhất”, “thấp nhất”, “bằng nhau” để mô tả các ngôi nhà trong bức tranh.  - Một vài cặp HS chia sẻ trước lớp. |
| 5.Củng cố và nối tiếp 5’  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? |  |
| - Từ ngữ toán học nào em cần chú ý? |  |
| - Về nhà, em hãy dùng gang tay, sải tay, bước chân, que tính để đo một sổ đồ dùng, chẳng hạn đo chiều dài căn phòng em ngủ dài bao nhiêu bước chân bàn học của em dài mấy que tính, ... để hôm sau chia sẻ với các bạn |  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

# 

**Tiếng Việt; Lớp 1**

**Tên bài:Bài 126: uyn uyt -Số tiết: 282+283**

**Thời gian thực hiện: ngày 26 tháng 2 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

**a.Phát triển năng lực ngôn ngữ:**

-HS nhận biết vần **uyn, uyt**; đánh vần đọc đúng tiếng có các vần **uyn, uyt**.

- Nhìn chữ, tìm và đọc đúng tiếng có vần **uyn**, vần **uyt**

-Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Đôi bạn*.

-Viết đúng các vần **uyn, uyt,** các tiếng (màn) **tuyn**, (xe) **buýt** cỡ vừa (trên bảng con).

**2.Phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

-Hợp tác có hiệu quả với các bạn trong nhóm, tổ và trong lớp.

-Biết quý tình bạn thông qua bài tập đọc Đôi bạn.

**2. Đồ dùng dạy học**

Giáo viên:-Máy tính, máy chiếu để chiếu lên bảng nội dung bài học, bài tập đọc.

Học sinh: *VBT Tiếng Việt 1, tập hai*. Bộ thực hành.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1.Khởi động: 3 phút**  - Ổn định:  - Giới thiệu bài: Hôm nay các em sẽ được học 2 vần mới, đó là **uyn, uyt**. | | **-**Hát  -Lắng nghe  -Nhắc lại tựa bài. |
| **2. Hình thành kiến thức mới: 12 phút**  **Khám phá** | | |
| **a.Dạy vần uyn**  **-** Ai đọc được vần mới này?  + GV chỉ từng chữ u, y, n  - Ai phân tích, đánh vần được vần **uyn**?  - GV chỉ mô hình từng vần, yêu cầu học sinh đánh vần và đọc trơn:**u-y-nờ- uyn/ uyn**  GV giới thiệu từ khóa: GV chỉ tranh vẽ, hỏi: Tranh vẽ gì?  -Chúng ta có từ mới: màn tuyn.  GV: **màn tuyn** là màn chống muỗi được làm bằng loại vải có kết cấu rất mỏng và nhẹ với kiểu dệt thưa thưa như lưới.  -Trong từ màn tuyn tiếng nào có vần uyn?  -Em hãy phân tích tiếng **tuyn**?  -GV chỉ mô hình tiếng **tuyn**, yêu cầu học sinh đánh vần đọc trơn**:tờ - uyn – tuyn/ tuyn**  **b.Dạy vần uyt**  **-**Ai đọc được vần mới này?  +GV chỉ từng chữ u, y, t  -Ai phân tích, đánh vần được vần **uyt**?  -GV chỉ mô hình từng vần, yêu cầu học sinh đánh vần và đọc trơn:**u-y-tờ- uyn/ uyt**  -GV giới thiệu từ khóa: GV chỉ tranh vẽ, hỏi: Tranh vẽ gì?  -Chúng ta có từ mới: xe buýt.  -Trong từ xe buýt tiếng nào có vần uyt?  -Em hãy phân tích tiếng **buýt**?  -GV chỉ mô hình tiếng **buýt**, yêu cầu học sinh đánh vần đọc trơn:**bờ - uyt – buyt- sắc- buýt/ buýt**  **c.Củng cố:**  **-**Các em vừa học hai vần mới là gì?  -Các em vừa học hai tiếng mới là tiếng gì?  \***Giải lao**: *Hát* | | -1 HS đọc : u – y – n  -Cả lớp nói: **uyn**  **-**Vần uyn có âm u đứng trước, y đứng giữa, n đứng cuối.  - HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -Tranh vẽ cái màn chống muỗi.  -HS lắng nghe.  Tiếng tuyn có vần uyn.  -Tiếng tuyn có âm t (tờ) đứng trước, vần uyn đứng sau, đánh vần đọc trơn tiếng tuyn: **tờ - uyn – tuyn/ tuyn**.  -HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -1 HS đọc : u – y – t  Cả lớp nói: **uyt**  **-**Vần uyt có âm u đứng trước, y đứng giữa, t đứng cuối.  - HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -Tranh vẽ xe buýt.  -HS lắng nghe.  -Tiếng buýt có vần uyt.  -Tiếng buýt có âm b (bờ) đứng trước, vần uyt đứng sau, dấu sắc đặt trên đầu âm y, đánh vần đọc trơn tiếng buýt: **bờ - uyt – buyt – sắc - buýt/ buýt**.  -HS (cá nhân, tổ, lớp) đánh vần và đọc trơn.  -Vần uyn, vần uyt. Đánh vần: **u-y-nờ-uyn/uyn; u-y-tờ-uyt/uyt.**  **-** Tiếng **tuyn** và tiếng **buýt.** Đánh vần: **tờ-uyn-tuyn/tuyn; bờ-uyt-buyt-sắc-buýt/buýt.** |
| **3. Luyện tập thực hành: 20 phút** | | |
| **a.Mở rộng vốn từ**  **-**Nêu yêu cầu: Tiếng nào có vần uyn? Tiếng nào có vần uyt?  -GV chỉ từng từ ngữ dưới mỗi hình, gọi học sinh đánh vần, cả lớp đọc trơn từng từ ngữ: *tuýt còi, huýt sáo, dầu luyn, xoắn xuýt.*  *-*GV chỉ từ ngữ không theo thứ tự, yêu cầu cả lớp đọc.  -Yêu cầu HS làm vào VBT: Gạch 1 gạch dưới tiếng có vần **uyn**, gạch 2 gạch dưới tiếng có vần **uyt.**  **-**Gọi HS trình bày kết quả: Tiếng có vần **uyn**(luyn)/ tiếng có vần **uyt** (tuýt, huýt, xuýt).  -GV chỉ từng tiếng, cả lớp: Tiếng tuýt có vần uyt, tiếng luyn có vần uyn, tiếng huýt có vần uyt, tiếng xuýt có vần uyt.  -Nhận xét.  **b) Tập viết (bảng con, BT4)**  - Cho HS đọc các vần, tiếng vừa học: **uyn, uyt, màn tuyn, xe buýt.**  **\***GV vừa viết mẫu vừa giới thiệu:  -Vần **uyn**: chữ **u** viết trước, chữ **y** viết giữa, chữ **n** viết cuối. Chú ý viết liền các nét (không nhấc bút). Vần **uyt** tương tự chú ý nét nối giữa chữ **y** và **t**.  HS viết : **uyn, uyt** (2 lần)  Nhận xét, sửa sai.  -GV vừa viết tiếng **tuyn** vừa hướng dẫn. Chú ý độ cao chứ **t** là 3 li, chữ **y** 5 li, cách nối nét từ **t** sang **u**. Làm tương tự với **buýt**, đặt dấu sắc trên **y**  HS viết: **màn tuyn, xe buýt** (2 lần)  Nhận xét, sửa sai. | **-**1 HS đọc, cả lớp đọc  -Cả lớp đọc.  -HS làm vào VBT: *tuýt còi, huýt sáo, dầu luyn, xoắn xuýt.*  -HS trình bày  -Cả lớp thực hiện  -HS đọc cá nhân, đồng thanh  -HS quan sát, lắng nghe  -HS viết  -HS quan sát, lắng nghe  -HS thực hiện | |
| **TIẾT 2** | | |
| **c.Tập đọc: 30 phút**  **\*Giới thiệu bài**  -Gọi 1 HS đọc tên bài  - Yêu cầu HS quan sát tranh. Tranh vẽ cảnh gì?  **\*Hướng dẫn HS luyện đọc**  -GV đọc mẫu.  -Luyện đọc từ ngữ:  +GV chỉ từng từ ngữ cho HS đọc: Tuyn, Kít, xoắn xuýt, đôi khi, đừa dai, huýt sáo, nghịch, suýt ngã, kêu váng.  +Giải nghĩa từ: **xoắn xuýt** (quấn lấy, bám chặt lấy như không rời ra), **kêu váng** ( kêu to lên).  -Luyện đọc câu:  +GV cùng HS đếm số câu trong bài: Bài có 8 câu  +GV chỉ từng câu cho HS đọc vỡ  +Chỉ từng câu cho HS đọc nối tiếp.  **\*Thi đọc đoạn, bài:**  +Chia bài làm 3 đoạn- mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn.  **\*Tìm hiểu bài đọc**  -GV nêu yêu cầu: **Ghép đúng**(ghép vế câu ở bên trái phù hợp với vế câu ở bên phải để tạo thành câu)  -Chỉ từng cụm từ yêu cầu cả lớp đọc.  -Yêu cầu HS làm vào VBT.  -Gọi HS trình bày kết quả.  -GV chỉ từng ý, cả lớp đồng thanh.  -Nhận xét | -HS đọc **Đôi bạn**  **-**HSTL: Mèo Kít đang nằm trên bờ, chó Tuyn đuổi đám vịt trên mặt ao.  -Lắng nghe  -HS đọc cá nhân, cả lớp.  -Lắng nghe  -HS trả lời: 8 câu  -HS 1 đọc câu 1, cả lớp đọc lại. HS 2 đọc câu 2 cả lớp đọc lại… tương tự với các câu còn lại.  -Đọc nối tiếp cá nhân, cả lớp.  -Thi đọc theo nhóm, tổ.  -HS nhắc lại yêu cầu  -Cả lớp đọc  -HS thực hiện vào VBT  -HS trình bày  -Cả lớp thực hiện | |
| **3.Củng cố và nối tiếp : 5 phút**  -GV mời cả lớp đọc lại nội dung 2 trang sách vừa học, từ tên bài đến bài tập đọc (không đọc bài tập nối ghép).  -Nhận xét giờ học  -Dặn HS về đọc lại bài, chuẩn bị bài cho tiết sau. | | |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tiếng Việt; Lớp 1**

**Tên bài: Bài 127: oang oac -Số tiết: 284+285**

**Thời gian thực hiện: ngày 27 tháng 2 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

**a. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngônngữ**

- Nhận biết các vần oang, oac; đánh vần, đọc đúng tiếng có các vần oang, oac;

-Nhìn chữ dưới hình, tìm và đọc đúng tiếng có vần oang, vần oac.

- Đọc đúng hiểu bài Tập đọc. Viết đúng các vần oang, oac tiếng khoang tàu, áo khoác

**b. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

Phát triển năng lực tiếng việt. Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn.

* + Bước đầu biết hợp tác với bạn qua hình thức làm việc nhóm.
  + Kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ.

**2. Đồ dùng dạy học**

GV: Bộ đồ dùng, phấn, bút dạ

HS: Bộ đồ dùng, Bảng con, phấn, bút dạ

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1.Khởi động: 3 phút**  **Cho cả lớp hát.**  **Giới thiệu bài:** GV giới thiệu bài học và ghi tựa bài  **2. Hình thành kiến thức mới: 12 phút**  **Chia sẻ - Khám phá**  Bài tập 1: Làm quen  GV cho học sinh xem tranh. Tranh vẽgì?.  GV ghi chữ lên bảng   * Phân tích tiếng khoang * GV cho đánh vần vần oang, tiếng khoang * Giới thiệu mô hình vần oang   Đánh vần và đọc trơn  Giới thiệu mô hình tiếng khoang  Yêu cầu HS nhắc lại  Vần oac tương tự vần oang  -Gọi HS phân tích vần oac  - Cho HS đánh vần, đọc trơn vần oac  -GV giới thiệu tranh hỏi: Tranh vẽ gì?  -Trong từ áo khoác, tiếng nào có vần oac?  -Gọi HS phân tích tiếng khoác  - Cho HS đánh vần, đọc trơn tiếng khoác.  **3. Luyện tập thực hành: 20 phút**  **Mở rộng vốn từ**: Bài tập 2  -Gv yêu cầu học sinh làm việc nhóm, GV chỉ từng hình  -GV cho HS đọc lại từ vừa đọc  -Tìm tiếng ngoài bài vần oang, vần oac  **\* Tập viết :** Bài tập 4  -GV giới thiệu oang, khoang tàu, oac, áo khoác  -GV viết mẫu trên bảng lần lượt từng chữ,  tiếng vừa hướng dẫn HS viết  oang: Viết nối nét giữa o, a, ng  khoang tàu: Viết chữ huân trước chương sau.  oac: Viết nối nét giữa o, a, c.  áo khoác: Viết chữ sản trước xuất sau.   * Cho HS viết vào vở   **Tiết 2**  **\*Bài tập 3:Tập đọc: 30 phút**  -GV chỉ hình giới thiệu  -GV đọc mẫu  -Luyện đọc từ ngữ  +Luyện đọc câu Bài có mấy câu?  -Hướng dẫn HS thi đọc nối tiếp  -Thi đọc theo vai  -Tìm hiểu bài  +GV dựa vào tranh nêu câu hỏi  -GV cho hs đọc lại hai trang vừa học**.**  **4. Củng cố và nối tiếp**: **5 phút**  -GV củng cố đọc lại bài nhận xét tiết học  -Dặn đọc lại bài ở nhà. Xem trước bài | -HS nêu  -HS trả lời: khoang tàu  -Tiếng khoang có âm kh đứng trước, vần oang đứng sau  - HS thực hiện  -HS đọc cá nhân, nhóm, cả lớp  -HS đọc cá nhân, nhóm, cả lớp  -Phân tích vần oac  - Đánh vần, đọc trơn vần oac(cá nhân, đồng thanh)  -HS nêu: áo khoác  -Tiếng khoác  -Phân tích tiếng khoác  - Đánh vần, đọc trơn tiếng khoác (cá nhân, đồng thanh)  -HS nhận diện hình chứa tiếng có vần oang, vần oac  -HS luyện đọc các từ theo tranh  HS đọc cá nhân, nhóm, cả lớp  -HS nêu  -HS đọc oang, khoang tàu, oac, áo khoác  -HS chú ý quan sát, lắng nghe.  -HS viết  -HS quan sát  -HS lắng nghe  -HS đọc cá nhân, nhóm, cả lớp  -Bài có 9 câu  -HS đọc nối tiếp cá nhân, nhóm, cả lớp  -HS thi đọc giữa các nhóm  -HS trả lời câu hỏi  -HS đọc cá nhân, nhóm đôi  HS lắng nghe |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

TV\_ lớp 1

Tên bài học: Tập viết( Sau bài Bài 126-127 ) - Số tiết: 286

Thời gian thực hiện: Ngày 27 tháng 2 năm 2025

**1. Yêu cầu cần đạt**

**1.1 Phát triển năng lực đặc thù-năng lực ngôn ngữ.**

- Viết đúng các vần **uyn, uyt, oang, oac,** cáctừ ngữ **màn tuyn, xe buýt, khoang tàu, áo khoác.**,kiểu chữ viết thường, cỡ vừa và cỡ nhỏ (làm quen)

- Chữ viết rõ ràng, đều nét, đặt dấu thanh đúng vị trí.

**1. 2Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất.**

- Kiên nhẫn, cẩn thận, có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Biết quan sát, lắng nghe, tự chuẩn bị dồ dùng học tập, ngồi viết đúng tư thế.

**2. Đồ dùng dạy học**

**GV-**Bảng phụ viết vần, từ ngữ trên dòng kẻ ô li.

**HS**- Vở luyện viết

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động (3 phút)**  Hát tập thể  **Giới thiệu bài**  **-**GV treo bảng phụ, giới thiệu nội dung, mục đích yêu cầu của bài học. |  |
| **2.Hoạt động cơ bản (30 phút)** |  |
| **Hoạt động Luyện tập**   1. **Viết chữ cỡ nhỡ**   **-**HS đọc trên bảng các vần và từ ngữ (cỡ vừa) : *uyn, uyt, oang, oac, màn tuyn, xe buýt, áo khoác, khoang tàu.*  - GV yêu cầu HS nêu độ cao các con chữ, nhận xét các chữ trên bảng lớp.  -GV hướng dẫn HS viết (chia 2 chặng: mỗi chặng một cặp vần, từ ngữ)  +*uyn*: Chú ý viết liền u-y-n (không nhắc bút)  +*màn tuyn*: Viết chữ *màn* cần lưu ý lia bút từ m sang *a*, viết tiếp *n*, thêm dấu huyền trên dầu chữ *a* thành chữ *màn*. Chữ t*uyn* bắt đầu bằng chữ *t,* nối nét sang vần *uyn.* Khoảng cách giữa hai chữ *màn* *tuyn* bằng 1 con chữ *o*.  GV viết mẫu:  +*uyt*: Chú ý viết liền nét *u-y-t* (không nhấc bút, từ y sang t chỉ rê bút)  *+xe buýt:* Viết liền nét chữ *xe*. Viết chữ *buýt:* rê bút từ *b* sang *u* để viết tiếp vần *uyt,* thêm dấu sắc trên *y* thành *buýt.* Chú ý khoảng cách hợp lí giữa *xe* và *buýt.*  *GV viết mẫu:*  +*oang:* Chú ý rê bút, chuyển hướng khi viết xong *o* để viết sang *a*, giữa *n* và *g* có thể lia bút, để khoảng cách giữa *n* và *g* không quá xa.  *+khoang tàu*: Viết xong *kh,* lia bút viết tiếp vần *oang*; chữ t*àu* viết liền nét, ghi dấu huyền trên *a* thành chữ t*àu*. Chú ý khoảng cách hợp lí giữa *khoang* và *tàu.*  *Gv viết mẫu:*  +*oac*: Chú ý viết *o* – *a* như ở vần oang; từ *a* lia bút viết tiếp *c* thành *oac*.  +*áo khoác*: chú ý lia bút từ *a* sang *o,* thêm dấu sắc trên *a* thành chữ *áo*. Viết chữ *kh*, vần *oac*, dấu sắc đặt trên *a*.  GV viết mẫu:  -GV cho HS viết vào vở luyện viết .  -Nhắc nhở HS cách cầm bút, tư thế ngồi viết và cách chữa lỗi trong bài.  **b) Viết chữ cỡ nhỏ:**  -GV cho HS đọc các từ ngữ (cỡ nhỏ): *màn tuyn, xe buýt, khoang tàu, áo khoác.*  -GV hướng dẫn học sinh cách viết các chữ theo cỡ nhỏ. Chú ý chiều cao các con chữ: tcao *1,5* ô li; *y, b, k, h, g*: cao 2,5 ô li.  -HS viết vào vở *Luyện viết*, hoàn thành phần *Luyện tập thêm.*  -GV quan sát, giúp đỡ HS còn chậm, còn lúng túng. | **-**HS đọc  -HS nêu  -HS lắng nghe  -HS quan sát  -HS quan sát  -HS quan sát  -HS lắng nghe  -HS quan sát  -HS viết vở luyện viết  -HS đọc  -HS thực hiện |
| **3.Củng cố, nối tiếp (2 phút)**  **-**GV nhận xét tiết học  -GV cùng HS bình chọn những bạn viết sạch, đẹp trong tiết học để tuyên dương | -HS lắng nghe |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy: không**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TUẦN 24**

Môn: Toán-Lớp 1

TÊN BÀI: Bài 53.XĂNG-TI-MÉT - Số tiết:72

Thời gian thực hiện ngày 27 tháng 2 năm 2025

**1.Yêu cầu cần đạt:**

- Biết xăng-ti-mét là đơn vị đo độ dài, viết tắt là cm.

- Cảm nhận được độ dài thực tế 1 cm.

- Biết dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo độ dài đoạn thẳng, vận dụng trong giải quyết các tình huống thực tế.

- Phát triển các NL toán học.NL giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán.

**2. Đồ dùng dạy học:**

- GV: Thước có vạch chia xăng-ti-mét.

- Một số băng giấy với độ dài xăng-ti-mét định trước.

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG HỌC CỦA HS |
| 1. **Hoạt động khởi động** 5’  - GV tổ chức cho một số HS cùng đo một đồ vật, chẳng hạn đo chiều rộng bàn GV. HS dùng gang tay để đo và đọc kết quả đo GV cũng dùng gang tay của mình đo chiều rộng bàn và nói kết quả đo. | -Tổ chức cho một số HS cùng đo một đồ vật, |
| - Cho HS nhận xét, cùng do chiều rộng bàn GV nhưng mỗi người đo lại có kết quả khác nhau. Tại sao? | (Có bạn tay to, có bạn tay nhỏ, tay cô giáo to) |
| Thảo luận nhóm: Làm thế nào để có kết quả đo chính xác, khi đo một vật ai đo cũng có kết quả giống nhau? |  |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới 15’**  **Hoạt động 1:** 1. Giới thiệu khung công thức trang 117 SGK. |  |
| 2. Cho HS lấy thước, quan sát thước, trao đổi với bạn các thông tin quan sát được: | - HS lấy thước, quan sát |
| - Nhận xét các vạch chia trên thước. | - Nhận xét |
| - Các số trên thước, số 0 là điểm bắt đầu.  HS tìm trên thước các độ dài 1 cm (các độ dài từ 0 đến 1; từ 1 đến 2; ...), HS dùng bút chì tô vào một đoạn giữa hai vạch ghi số trên thước kẻ nói: “một xăng-ti-mét”. |  |
|  | - Lấy kéo cắt băng giấy thành các mẩu giấy nhỏ dài 1 cm, cho bạn xem và nói: “Tớ có các mẩu giấy dài 1 cm”. |
| - Trong bàn tay của em, ngón tay nào có chiều rộng khoảng 1 cm?  - Tìm một số đồ vật, sự vật trong thực tế có độ dài khoảng 1 cm. |  |
| 3.Hướng dẫn HS dùng thước đo độ dài theo 3 bước: |  |
| - Bước 1: Đặt vạch số 0 của thước trùng với một đầu của vật, để mép thước dọc theo chiều dài của vật |  |
| - Bước 2: Đọc số ghi ở vạch của thước, trùng với đầu còn lại của vật, đọc kèm theo đơn vị đo cm. | \* Thực hành đo độ dài theo nhóm, mỗi HS dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo chiều dài mỗi băng giấy rồi viết kết quả đo vào băng giấy, đọc kết quả đo và nói cách đo trong nhóm. |
| - Bước 3: Viết số đo độ dài đoạn thẳng vào chỗ thích hợp. |  |
| **3.Hoạt động luyện tập,thực hành.8’**  Bài 1.Cho HS thực hiện thao tác: Đọc chiều dài của hộp màu. | - HS thực hiện |
| Bài 2. – Cho HS thực hiện các thao tác: | - HS thực hiện |
| a) HS dùng thước đo độ dài mỗi băng giấy và nêu kết quả đo. HS nhận xét cách đo và nêu những lưu ý để có số đo chính xác. |  |
| b) HS thảo luận tìm băng giấy dài nhất, băng giấy ngắn nhất. Nêu cách xác định băng giấy dài nhất, băng giấy ngắn nhất (so sánh trực tiếp các băng giấy hoặc so sánh gián tiếp qua số đo của chúng). |  |
| Bài 3  - Cho HS thực hiện các thao tác: HS chọn câu đúng, lập luận câu nào đúng, câu nào sai, tại sao; Từ đó, HS nêu cách đo đúng và nhắc các bạn tránh lỗi sai khi đo độ dài. | - HS thực hiện |
| **4. Hoạt động vận dụng 5’**  Bài 4. HS chơi trò chơi “Ước lượng độ dài” theo cặp hoặc nhóm: | - HS trong nhóm đứng cùng nhau, chỉ vào một số đồng dùng học tập rồi đoán độ dài của đồ dùng đó. Sau đó, kiểm tra lại bằng thước. |
| **5. Củng cố và nối tiếp 2’**  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì? |  |
| - Từ ngừ toán học nào em cần chủ ý? |  |
| - Khi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo em nhắn bạn điều gì? |  |
| - Về nhà, em hãy tập ước lượng một số đồ dùng, đồ vật sử dụng đơn vị đo độ dài xăng-ti-mét, em cũng có thể dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để kiểm tra lại xem mình đã ước lượng đúng chưa. |  |
|  |  |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

# 

**TV\_ Lớp: 1**

**Tên bài:KỂ CHUYỆN**

**CÁ ĐUÔI CỜ- Số tiết: 287**

**Thời gian thực hiện: ngày 28 tháng 2 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

Nghe hiểu và nhớ câu chuyện. Nhìn tranh, nghe GV hỏi, trả lời được từng câu hỏi dưới tranh.Nhìn tranh, có thể tự kể từng đoạn của câu chuyện.

Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Ca ngợi cá săn sắt tốt bụng, sắp đến đích vẫn sẵn sàng bỏ cuộc đua để giúp chị chim sẻ tìm lại quả trứng sắp nở. Chê cá rô ích kỷ, chỉ nghĩ đến chiến thắng. Cá săn sắt được mọi người yêu quý, đính lá cờ vào đuôi.

Phát triển năng lực tiếng việt đặc biệt khả năng sử dụng ngôn ngữ. Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn.

**2. Đồ dùng dạy học**

**GV:** Tranh ảnh câu chuyện Cá đuôi cờ

HS: SGK Tiếng Việt 1, tập 2

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động: 2 phút**  **Cho cả lớp hát.**  **2. Hình thành kiến thức mới: 28 phút**  **Hoạt động 1. Chia sẻ - giới thiệu câu chuyện:**  GV giới thiệu bài học và ghi tên đề bài: Cá đuôi cờ  Giới thiệu các nhân vật trong chuyện qua tranh ảnh  GV giới thiệu bối cảnh câu chuyện, tạo hứng thú cho học sinh.  **Hoạt động 2.Khám phá và luyện tập**  **a. GV kể từng đoạn**  GV cho HS vừa xem tranh vừa nghe GV kể chuyện  GV kể nhiều lần  **b. Trả lời câu hỏi theo tranh**  -GV dựa vào tranh nêu câu hỏi dưới tranh HS trả lời câu hỏi theo từng tranh  **c. Kể chuyện theo tranh không dựa vào câu hỏi**  -Hướng dẫn, khuyến khích HS nhìn tranh kể câu chuyện  -GV nhận xét – tuyên dương  **d. Tìm hiểu ý nghĩa câu truyện**  -Câu chuyện khuyên các em điều gì?  -Lớp bình chọn bạn nêu ý nghĩa đúng  -Ý nghĩa của câu chuyện: Ca ngợi cá săn sắt tốt bụng, sắp đến đích vẫn sẵn sàng bỏ cuộc đua để giúp chị chim sẻ tìm lại quả trứng sắp nở. Chê cá rô ích kỷ, chỉ nghĩ đến chiến thắng. Cá săn sắt được mọi người yêu quý, đính lá cờ vào đuôi..  **3. Củng cố và nối tiếp: 5 phút**  - GV khen ngợi những HS kể chuyện hay.  - Dặn HS về nhà kể với người thân điều hay em đã học được ở lớp.  -Dặn học sinh đọc lại bài ở nhà. Xem trước bài 129 | -Hs đọc theo  -Hs nhắc và phân biệt các nhân vật    -HS lắng nghe  -Hs chú ý quan sát/ lắng nghe  -Học sinh lắng nghe Giáo viên kể.  -Học sinh quan sát, lắng nghe và trả lời câu hỏi  -Học sinh kể lại theo từng tranh . HS kể cá nhân, nhóm, tổ  -Thảo luận nhóm đôi, trình bày  -Học sinh nêu lại ý nghĩa câu chuyện  Lớp bình chọn bạn nêu ý nghĩa đúng  -Hs lắng nghe |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Tiếng Việt; Lớp 1**

**Tên bài:BÀI 129: ÔN TẬP *-*Số tiết: 288**

**Thời gian thực hiện: ngày 28 tháng 2 năm 2025**

**1. Yêu cầu cần đạt**

**a. Phát triển năng lực đặc thù - năng lực ngônngữ**

Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc. Tìm từ thích hợp điền vào chỗ trống thích hợp.

Nghe viết đúng 1 câu văn cỡ chữ vừa

**b. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

Phát triển năng lực tiếng việt. Có khả năng cộng tác, chia sẻ với bạn.

* + Bước đầu biết hợp tác với bạn qua hình thức làm việc nhóm.
  + Kiên nhẫn, biết quan sát và viết đúng nét chữ.

**2. Đồ dùng dạy học**

GV: Bảng con, phấn, bút dạ

Hs: Bảng con, phấn, bút dạ

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Khởi động: 2 phút**  **Cho cả lớp hát.**  **2. Luyện tập thực hành: 28 phút**  **Bài tập 1: Tập đọc**  -GV chỉ tranh giới thiệu  -GV đọc mẫu  -Luyện đọc từ ngữ  -Luyện đọc câu  -Hướng dẫn HS đọc nối tiếp từng câu   * GV hỏi: Vậy ai là bạn tốt của mèo? (Lợn và ếch là bạn tốt của mèo). * Hướng dẫn HS chon dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi   **Bài tập 2:** Nghe viết  GV viết bảng 2 câu văn cần nghe viết; nêu YC; chỉ hình thức thể hiện 2 câu văn: dấu hai chấm, xuống dòng, gạch đầu dòng.  - GV nhắc HS chú ý những từ dễ viết sai (xuýt xoa, tuyệt); cách trình bày 2 câu văn: Viết chữ đầu câu 1 (Mèo xuýt xoa) lùi vào 1 ô. Chữ đầu câu 2, cũng lùi vào 1 ô, gạch đầu dòng, viết Các bạn...  GV có thể đọc từng câu / hoặc đọc 2 - 3 tiếng một cho HS viết  GV chữa bài, nhận xét chung.  **3. Củng cố và nối tiếp: 5 phút**  -Nhận xét tiết học về nhà tập viết các chữ vừa ôn vào bảng con  -Dặn học sinh đọc lại bài ở nhà. Xem trước bài  130 | * HS hát   -Học sinh quan sát .  -HS lắng nghe  -HS đọc cá nhân, nhóm, cả lớp  -HS đọc nối tiếp cá nhân, nhóm, cả lớp  -HS thi đọc giữa các nhóm  Thi đọc từng đoạn, cả bài (chia bài làm 2 đoạn: 4 câu /7 câu).  - Cuối cùng, cả lớp đọc đồng thanh cả bài (đọc nhỏ).  -HS trả lời  a) Ai là bạn tốt của mèo? (dấu chấm hỏi)  b) Mèo xin lỗi hai bạn ếch và lợn. (dấu chấm)  c) Vì sao mèo xin lỗi hai bạn ếch và lợn? (dấu chấm hỏi)  - 1 HS đọc 2 câu văn. Cả lớp đọc lại.  - HS gấp SGK, mở vở Luyện viết 1  HS viết (Mèo xuýt xoa: /Các bạn / thật là tuyệt vời.).  - HS viết xong, nghe GV đọc chậm lại hai câu văn để sửa lỗi  HS đổi bài với bạn để sửa lỗi cho nhau. |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy: Không**

**Mỹ thuật- lớp 1**

Tên bài học: Bài 12. TẠO KHỐI CÙNG ĐẤT NẶN ( tiết 2) - Số tiết : 24

Thời gian thực hiện: Ngày 28 tháng 2 năm 2025

1.Yêu cầu cần đạt

1. **Phẩm chất**

- Tích cực tham gia các hoạt động học tập, sáng tạo sản phẩm.

- Biết vệ sinh lớp học, vệ sinh cá nhân, đồ dùng, dụng cụ học tập sau khi thực hành

b.**Năng lực**

- Nhận biết được khối cầu (khối tròn), khối lập phương, khối trụ,...

- Tạo được khối cầu, khối lập phương, khối trụ từ đất nặn; biết liên kết các khối đã tạo ra để tạo sản phẩm theo ý thích. Bước đầu biết thể hiện tính ứng dụng của sản phẩm như làm đồ chơi, đồ trang trí,...

***-***Năng lực tự chủ và tự học: Biết chuẩn bị đồ dùng, đất nặn để học tập; chủ động thực hành, tích cực tham gia thảo luận.

-Năng lực thể chất: Thể hiện sự khéo léo của đôi bàn tay khi thực hiện các thao tác lấy đất, nặn đất, cắt gọt đất để tạo khối.

**2. Đồ dùng dạy học**

**Học sinh:** SGK Mĩ thuật 1, Vở thực hành Mĩ thuật 1; các vật liệu, công cụ,... như mục Chuẩn bị ở SGK và sưu tầm sẵn có ở địa phương theo GV đã hướng dẫn.

**Giáo viên:** Đất nặn các màu, dao nhựa cắt đất, bìa giấy làm đế xoay, khăn lau; một số khối cơ bản sẵn có và khối làm từ đất nặn, sản phẩm được ghép bởi các khối cơ bản, hình ảnh minh hoạ nội dung bài học; máy tính, máy chiếu hoặc ti vi.

**3.Các hoạt động dạy học chủ yêu**

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động (3 phút)**  Hát tập thể   1. **Hoạt động hình thành kiến thức mới (30 phút)** | Cả lớp hát |
| **Hoạt động 4: Hướng dẫn HS tìm hiểu nội dung *Vận dụng***  Gợi mở HS nhận ra cách tạo khối, cách liên kết khối tạo sản phẩm theo cách khác.   * GV tổ chức HS quan sát hình ảnh minh hoạ SGK phần *Vận dụng,* trang 56 SGK và gợi mở HS nêu cách tạo sản phẩm khác từ khối đất nặn. * Nếu thời lượng cho phép, GV có thể giới thiệu cách thực hành và khuyến khích HS thực hiện ở nhà (nếu HS thích). | - Quan sát hình ảnh minh hoạ SGK phần *Vận dụng,* trang 56 SGK.  - Có ý tưởng tạo ra sản phẩm khác và chia sẻ với bạn/nhóm. |
| **Hoạt động 5: Tổng kết bài học**   * GV tóm tắt nội dung chính của bài học (đối chiếu với mục tiêu đã nêu):   + Mỗi khối cơ bản như khối lập phương, khối cầu, khối trụ,... có hình dạng, cấu trúc khác nhau.  + Có nhiều cách để tạo khối cơ bản từ đất nặn, có thể liên kết các khối cơ bản để tạo sản phẩm theo ý thích.  + Từ các khối cơ bản có thể tạo ra nhiều khối khác.   * Nhận xét, đánh giá: ý thức học tập, sự chuẩn bị bài học và mức độ tham gia thảo luận, thực hành, của HS (cá nhân, nhóm, toàn lớp). | - Lắng nghe, tương tác với GV. |
| **3.Củng cố nối tiếp (2 phút)**  GV nhắc HS:   * Xem và tìm hiểu trước nội dung Bài 13 SGK. * Chuẩn bị các đồ dùng, dụng cụ theo yêu cầu ở mục Chuẩn bị trong Bài 13 SGK: vật liệu có dạng khối, băng dính, hồ/keo dán,... * Cần sưu tầm các vật liệu tái chế sẵn có ở gia đình, địa phương. | - Lắng nghe, ghi nhớ. |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:không**

……………………………………………………………………………………..

**HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM** -Lớp 1

TÊN BÀI: **SINH HOẠT LỚP**

**ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ QUÊ HƯƠNG EM - Số tiết:72**

Thời gian thực hiện ngày 28 tháng 2 năm 2025

**1.Yêu cầu cần đạt:**

Sau hoạt động, HS có khả năng:

- Biết chia sẻ với các bạn về chủ đề “Quê hương em”.

- Tích cực tham gia các hoạt động làm đẹp quê hương của lớp.

\*Lồng ghép Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,phong cách Hồ Chí Minh(chúng em kể chuyện về Bác Hồ)

**2. Đồ dùng dạy học:**

- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG HỌC CỦA HS** |
| ***1.Ổn định:5p***  ***Hát***  ***2. Các bước sinh hoạt:30p***  ***2.1. Nhận xét trong tuần 24***  - GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo:  +Đi học chuyên cần:  + Tác phong , đồng phục .  + Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập  + Vệ sinh.  + GV nhận xét qua 1 tuần học:  \* Tuyên dương:  - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.  \* Nhắc nhở:  - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.  2.2.Phương hướng tuần 25  - Thực hiện dạy tuần 25, GV bám sát kế hoạch chủ nhiệm thực hiện.  - Tiếp tục thực hiện nội quy HS, thực hiện ATGT, ATVSTP.  - Thực hiện tốt các phong trào lớp, trường, triển khai chủ điểm mới.  ***2.3. Điều em học được từ chủ đề quê hương***  - GV cho HS làm việc theo nhóm, tổ với nội dung:  + Em hãy nêu những cảm nghĩ khi được trải nghiệm chủ đề “Quê hương em”.  + Em thích cảnh đẹp nào của quê hương mình?  + Em sẽ làm gì để giữ gìn cảnh đẹp quê hương?)  \*Lồng ghép Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,phong cách Hồ Chí Minh(chúng em kể chuyện về Bác Hồ)  3,Củng cố và nối tiếp:  Nhận xét, tuyên dương | - Các trưởng ban, phó ban, phụ trách các hoạt động của ban mình tổng hợp kết quả theo dõi trong tuần.  + Trưởng ban nề nếp báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi  + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi  - Lắng nghe để thực hiện.  - Lắng nghe để thực hiện.  - Lắng nghe để thực hiện.    - HS làm việc theo nhóm |

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

**Âm nhạc-lớp1**

**CHỦ ĐỀ 7 : GIỮ GÌN VỆ SINH(Tiết 3)**

**- ÔNTẬP BÀI HÁT: THẬT ĐÁNG YÊU**

**- NHẠC CỤ**

**-TRẢI NGHIỆM VÀ KHÁM PHÁ:VỖ TAY THEO CẶP- TIẾT 24**

Thời gian thực hiện ngày 3 tháng 3 năm 2024

**1. Yêu cầu cần đạt**

- Hát đúng cao độ, trường độ bài hát Thật đáng yêu.

- Hát rõ lời và thuộc lời , hát có sự biểu cảm trên gương mặt, tư thế phù hợp.

*-* Chơi được nhạc cụ gõ và động tác tay, chân thể hiện được mẫu tiết tấu, biết ứng dụng để đệm cho bài hát Thật đáng yêu.

**2. Đồ dùng dạy học**

- GV : Nhạc cụ đàn,song loan,trống con….

+Tờ giấy trắng, màu sáp...vẽ bài tập tạo âm thanh theo sơ đồ.

+Thực hành các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

- HS: Sách học,thanh phách.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Hoạt động khởi động: 2’  Khởi động: Cho hs vận động theo nhạc  2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:30’  HĐ1. ÔN HÁT: THẬT ĐÁNG YÊU  - GV cho nghe lại bài hát Thật đáng yêu kết hợp với vỗ tay nhịp nhàng theo nhịp.  -GV cho HS hát cùng nhạc đệm 1-2 lần, tập lấy hơi đúng và thể hiện sắc thái vui tươi trong sáng. GV sửa sai cho HS các câu hát sai. Gv đàn các câu hát HS hát sai để sửa cho HS  -GV cho HS hát và vận động phụ họa lại bài hát đã được học tiết học trước  -GV cho lớp tập biểu diễn bài hát theo hình thức nhóm, tốp ca, tam ca, song ca, đơn ca.  GV cho các nhóm thi đua nhau biểu diễn trước lớp.  - GV nhận xét và tuyên dương  HĐ2. NHẠC CỤ  \* Thể hiện tiết tấu:  Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ: Yêu cầu HS quan sát tiết tấu trong SGK. GV gõ trống tạo ra âm thanh:Cách- tùng-cách- cách- tùng(Kết hợp 1-2-3-4-5)  GV treo bảng phụ tiết tấu  E:\khuong nhac l1 canh dieu\C7-6.png  1 2 3 4 5  GV làm mẫu yêu cầu HS quan sát lắng nghe. Sau đó GV cho các nhóm luyện tập và thể hiện tiết tấu đó.  -Thể hiện tiết tấu bằng động tác tay, chân, GV làm mẫu yêu cầu HS quan sát: vố tay 2 cái, chắp hông 2 cái, mở 2 tay 1 cái- miệng đếm 1-2-3-4-5  Cho lớp làm nhiều lần. Gọi dãy, nhóm làm.  HĐ3. -TRẢI NGHIỆM VÀ KHÁM PHÁ:VỖ TAY THEO CẶP  \*Ứng dụng đệm cho bài hát:Thật đáng yêu  -GV cho HS vùa hát vừa gõ đệm bài hát Thật đáng yêu 1-2 lần  -GV cho HS luyện tập theo nhóm, tổ, cặp, cá nhân bài hát kết hợp gõ đệm.  -Chia dãy, nhóm hát nhóm, dãy gõ đệm , đổi ngược lại.  GV cho cả lớp làm thử vài lần. Sau đó cho các cặp đôi cùng bàn làm từ chậm đến nhanh dần.  GV gọi 1 vài cặp đôi xung phong lên trình bày trước lớp. Dưới lớp quan sát nhận xét.  -GV nhận xét và tuyên dương  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp: 3’**  **+** GV chốt lại mục tiêu của bài học  - Khen ngợi các em có ý thức luyện tập,hay hát  + Dặn các em về nhà xem lại các nội dung đã học trong tiết 1 và chuẩn bị bài mới | - HS hát lại bài hát vỗ tay nhịp nhàng  - HS thực hiện  - HS vận động phụ họa lại bài hát  - HS thực hiện biểu diễn bài hát  - HS luyện tập sắm vai  HS chú ý nghe  - HS quan sát tiết tấu SGK  - HS quan sát  - HS luyện tập theo tiết tấu  - HS trình bày  HS gõ đệm bài hát  - HS luyện tập  - Các nhóm luyện tập  Hs lắng nghe và ghi nhớ |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy:Không**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**GDTC-Lớp 1**

**BÀI 48:ÔN CHUYỀN BÓNG BẰNG HAI TAY THEO HÀNG DỌC**

**TRÒ CHƠI: “CHUYỀN BÓNG TIẾP SỨC”-Tiết 48**

**Thời gian thực hiện: ngày 1 tháng 3 năm 2025**

1.**Yêu cầu cần đạt:**

-Biết thực hiện vệ sinh sân tập, chuẩn bị dụng cụ trong tập luyện.

- Thực hiện được chuyền bóng bằng hai tay trên đầu, sang phải, sang trái, qua hai chân ra sau..

-Biết quan sát tranh ảnh và động tác mẫu của GV để tập luyện.

-Tích cực tham gia tập luyện và các trò chơi

**2. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường TH Hòa Quang Nam

**- Phương tiện:** GV và HS chuẩn bị trang phục thể thao,tranh ảnh minh họa bài học, một số dụng cụ phục vụ trò chơi.

**3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** | |
|  |  | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **1.Hoạt động mở đầu**  Nhận lớp  Khởi động  - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...  - Trò chơi “bật qua chướng ngại vật”  **2.Hoạt động luyện tập:**  **Hoạt động 1**  **\* Kiến thức.**  - Động tác chuyền bóng bằng hai tay trên đầu ra sau.  chuyền bóng bằng hai tay qua đầu  - Động tác chuyền bóng bằng hai tay sang phải ra sau  chuyền bóng bằng hai tay sang phải  \***Luyện tập**  Tập đồng loạt  Tập theo tổ nhóm  Thi đua giữa các tổ  \* Trò chơi “Chuyền bóng tiếp sức“.  **Hoạt động 2**  \***Kiến thức**  - Động tác chuyền bóng bằng hai tay sang trái ra sau.  chuyền bóng bằng hai tay sang trái  - Động tác chuyền bóng bằng hai tay qua hai chân ra sau.  chuyền bóng bằng hai tay qua chân ra sau  \***Luyện tập**  **Hoạt động 3**  \***Kiến thức**  - Ôn động tác chuyền bóng bằng hai tay qua đầu, sang phải, sang trái và qua hai chân ra sau.  \***Luyện tập**  **3.Hoạt động hồi tĩnh**  \* Thả lỏng cơ toàn thân.  \* Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà  \* Xuống lớp | 5 – 7’  2 x 8 N  16-18’  2 Lần  2 lần  4 lần  1 lần  3-5’  4- 5’ | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi  Cho HS quan sát tranh  GV thực hiện động tác mẫu  GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  - GV thổi còi cho HS tập.  - GV quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi.  - Cho HS chơi thử và chơi chính thức.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  Tổ chức giảng dạy như hoạt động 1  Nhắc lại cách thực hiện động tác chuyền bóng bằng hai tay qua đầu, sang phải, sang trái và qua hai chân ra sau.  Tổ chức giảng dạy như phần luyện tập của hoạt động 1.  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn các động tác đã học và chuẩn bị bài sau. | Đội hình nhận lớp  - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.  - Đội hình HS quan sát tranh  HS quan sát GV làm mẫu  - Đội hình tập luyện đồng loạt.  ***ĐH tập luyện theo tổ***  GV  - Từng tổ lên thi đua, trình diễn   ----------   ----------    HS thực hiện thả lỏng  - ***ĐH kết thúc*** |

**4.Điều chỉnh sau bài dạy: Không**